

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm chức danh, số lượng, chức danh và một số chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách, người tham gia hoạt động ở ấp, khóm, khu phố trên địa bàn tỉnh An Giang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 159/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội tự nguyện;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Xét Tờ trình số 744/TTr-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang dự thảo Nghị quyết quy định mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm chức danh, số lượng, chức danh và một số chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách, người tham gia hoạt động ở ấp, khóm, khu phố trên địa bàn tỉnh An Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm chức danh, số lượng, chức danh và một số chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách, người tham gia hoạt động ở ấp, khóm, khu phố trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm chức danh, số lượng, chức danh và một số chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm, khu phố; người tham gia hoạt động ở ấp, khóm, khu phố trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm, khu phố;
- b) Người tham gia hoạt động ở ấp, khóm, khu phố;
- c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm, khu phố

1. Đối với ấp có từ 700 hộ gia đình trở lên; khóm, khu phố có từ 1.000 hộ gia đình trở lên; ấp, khóm, khu phố thuộc đơn vị hành chính xã, phường, đặc khu trọng điểm về quốc phòng theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; ấp, khóm, khu phố thuộc đơn vị hành chính xã, phường, đặc khu ở khu vực biên giới, hải đảo, ấp đặc biệt khó khăn thì mức phụ cấp của Bí thư Chi bộ ấp, khóm, khu phố; Trưởng ấp, khóm, khu phố bằng 2,73 lần mức lương cơ sở/người/tháng; Trưởng Ban Công tác Mặt trận ấp, khóm, khu phố phụ cấp bằng 2,54 lần mức lương cơ sở/người/tháng (bao gồm cả hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội).

2. Đối với ấp, khóm, khu phố không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này thì mức phụ cấp của Bí thư Chi bộ ấp, khóm, khu phố; Trưởng ấp, khóm, khu phố bằng 2,23 lần mức lương cơ sở/người/tháng; Trưởng Ban Công tác Mặt trận ấp, khóm, khu phố bằng 2,04 lần mức lương cơ sở/người/tháng (bao gồm cả hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội).

Điều 3. Số lượng, chức danh, mức hỗ trợ đối với người tham gia hoạt động ở ấp, khóm, khu phố

1. Người tham gia hoạt động ở ấp, khóm, khu phố gồm có sáu chức danh: Phó Bí thư Chi bộ ấp, khóm, khu phố; Phó Trưởng ấp, khóm, khu phố; Chi hội trưởng Hội Liên hiệp Phụ nữ, Bí thư Chi Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Chi hội trưởng Hội Nông dân, Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh ở ấp, khóm, khu phố.

2. Số lượng người tham gia hoạt động ở mỗi ấp, khóm, khu phố không quá 06 người.

3. Mức hỗ trợ người tham gia hoạt động ở ấp, khóm, khu phố

a) Đối với ấp có từ 700 hộ gia đình trở lên; khóm, khu phố có từ 1.000 hộ gia đình trở lên; ấp, khóm, khu phố thuộc đơn vị hành chính xã, phường, đặc khu trọng điểm về quốc phòng theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; ấp, khóm, khu phố thuộc đơn vị hành chính xã, phường, đặc khu ở khu vực biên giới, hải

đảo, ấp đặc biệt khó khăn thì mức hỗ trợ như sau:

- Phó Bí thư Chi bộ ấp, khóm, khu phố; Phó Trưởng ấp, khóm, khu phố được hỗ trợ 1,15 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

- Chi hội trưởng Hội Liên hiệp Phụ nữ, Bí thư Chi Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Chi hội trưởng Hội Nông dân, Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh ở ấp, khóm, khu phố được hỗ trợ 0,85 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

b) Đối với ấp, khóm, khu phố không thuộc quy định tại điểm a khoản 3 Điều này, mức hỗ trợ như sau:

- Phó Bí thư Chi bộ ấp, khóm, khu phố; Phó Trưởng ấp, khóm, khu phố được hỗ trợ 0,90 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

- Chi hội trưởng Hội Liên hiệp Phụ nữ, Bí thư Chi Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Chi hội trưởng Hội Nông dân, Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh ấp, khóm, khu phố được hỗ trợ 0,75 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

Điều 4. Kiêm nhiệm chức danh và mức phụ cấp kiêm nhiệm

1. Kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm, khu phố.

a) Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm, khu phố được kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm, khu phố và các chức danh người tham gia hoạt động ở ấp, khóm, khu phố.

b) Người tham gia hoạt động ở ấp, khóm, khu phố được kiêm nhiệm các chức danh người tham gia hoạt động ở ấp, khóm, khu phố.

c) Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm, khu phố; người tham gia hoạt động ở ấp, khóm, khu phố thực hiện kiêm nhiệm không quá một chức danh.

2. Mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm, khu phố; người tham gia hoạt động ở ấp, khóm, khu phố bằng 50% mức phụ cấp của chức danh kiêm nhiệm. Phụ cấp kiêm nhiệm chức danh không tính đóng, hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

Điều 5. Hỗ trợ người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm, khu phố; người tham gia hoạt động ở ấp, khóm, khu phố có bằng cấp chuyên môn

1. Bằng đại học trở lên: Hỗ trợ 700.000 đồng/người/tháng.

2. Bằng cao đẳng: Hỗ trợ 600.000 đồng/người/tháng.

3. Bằng trung cấp: Hỗ trợ 500.000 đồng/người/tháng.

Điều 6. Hỗ trợ người hoạt động không chuyên trách và người tham gia hoạt động ở ấp, khóm, khu phố nghỉ việc

1. Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm, khu phố chịu sự tác động trực tiếp của việc sắp xếp ấp, khóm, khu phố thì thực hiện chính sách theo

quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

2. Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm, khu phố nghỉ việc do chủ động cơ cấu, kiện toàn đội ngũ nhưng không thuộc đối tượng áp dụng tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP và người tham gia hoạt động ở ấp, khóm, khu phố nghỉ việc thì được hỗ trợ như sau: Cứ mỗi năm công tác được hỗ trợ một tháng phụ cấp hiện hưởng cộng với phụ cấp kiêm nhiệm (nếu có).

a) Trường hợp thời gian công tác trên sáu tháng nhưng chưa đủ một năm thì được hỗ trợ một tháng phụ cấp hiện hưởng cộng với phụ cấp kiêm nhiệm (nếu có).

b) Trường hợp thời gian công tác từ sáu tháng trở xuống thì được hỗ trợ nửa tháng phụ cấp hiện hưởng cộng với phụ cấp kiêm nhiệm (nếu có).

Điều 7. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm, khu phố; người tham gia hoạt động ở ấp, khóm, khu phố do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 28 tháng 8 năm 2026.

2. Các Nghị quyết sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành:

a) Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 28/8/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định về chức danh, mức phụ cấp và một số chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở ấp, khu phố; người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

b) Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND ngày 09/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định chức danh, chế độ đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh An Giang.

c) Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 06/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định chế độ hỗ trợ cho người hoạt động không chuyên trách xã, phường, thị trấn và ở ấp, khu phố thôi việc do sắp xếp tổ chức bộ máy trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

3. Bãi bỏ các quy định liên quan đến hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội cho người

hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố tại Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định việc hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế cho ấp (khu) đội trưởng, người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố và người trực tiếp tham gia công việc ở ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa XI, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 28 tháng 8 năm 2026.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính;
- Cục KTVB và TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước Khu vực XX;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;
- Công báo tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh An Giang;
- Trang TTĐT Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, nhlinh.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Hồng Thắm